

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN UNG BƯỞU ĐÀ NẴNG

Căn cứ Khoản 1 Điều 96 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BYT ngày 11 tháng 04 năm 2023 của Bộ Y tế hợp nhất Nghị định về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 05 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 03 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị Quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc ban hành quy định về phân



cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Công văn số 6635/UBND-STC ngày 02 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai Nghị Quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của HĐND thành phố;

Căn cứ Công văn số 6114/SYT-KHTC ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc triển khai thực hiện Công văn số 6635/UBND-STC;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-BVUBND ngày 30/10/ 2023 về việc thành lập Bên mời thầu dự toán Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1017/QĐ-BVUBND ngày 10/11/2023 của Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng về việc phê duyệt dự toán Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1112/QĐ-BVUBND ngày 19/12/2023 của Giám đốc bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1170/QĐ-BVUBND ngày 29/12/2023 của Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BVUBND ngày 26/01/2024 của Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng về việc thành lập Tổ chuyên gia đánh giá E-HSDT gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-BVUBND ngày 30/05/2024 của Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Biên bản mở E-HSĐXTC ngày 30/05/2024 Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Báo cáo đánh giá số 03/BC-TCGDGE-HSDT ngày 12/06/2024 của Tổ chuyên gia đánh giá E-HSDT Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

VIỆN
BƯỞU
NĂNG
★

Căn cứ Quyết định số 435/QĐ-BVUBĐN ngày 13/06/2024 của Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Thông báo mời thương thảo hợp đồng lần 1 số 783/BVUBĐN-BMT ngày 13 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản mở hồ sơ chào lại giá ngày 19/06/2024 của Bên mời thầu Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024;

Căn cứ Thông báo mời thương thảo hợp đồng lần 2 số 806/BVUBĐN-BMT ngày 19 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng và nhà thầu được đề nghị trúng thầu;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 27/TTr-BMT ngày 01 tháng 07 năm 2024 của Bên mời thầu về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024 và Báo cáo thẩm định số 46/BC-TTĐKQLCNT ngày 03/07/2024 của Tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024 như sau:

- 1. Tên dự toán:** Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024.
- 2. Tên gói thầu:** Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng lần 2 năm 2024.
- 3. Chủ đầu tư:** Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng.
- 4. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Đấu thầu rộng rãi qua mạng, trong nước, xét theo từng phần (lô).
- 5. Phương thức lựa chọn nhà thầu:** Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- 6. Nguồn kinh phí:** Từ nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, nguồn thu do cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.
- 7. Loại hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- 8. Thời gian thực hiện hợp đồng:** 365 ngày.
- 9. Danh sách nhà thầu trúng thầu:**

STT	Tên nhà thầu	Mã phân (lô) trúng thầu	Số mặt hàng trúng thầu	Thành tiền trúng thầu (VNĐ)
1.	CÔNG TY CỔ PHẦN C.S.C	PP2300513933	1	10.010.000
2.	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG	PP2300513931; PP2300513935 PP2300513936; PP2300513965 PP2300513966; PP2300513967 PP2300513968; PP2300513979 PP2300513980; PP2300513981 PP2300513999; PP2300514004 PP2300514021; PP2300514022 PP2300514023; PP2300514024 PP2300514025; PP2300514028 PP2300514046; PP2300514047 PP2300514051	21	463.342.148
3.	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PTC	PP2300513934; PP2300513938 PP2300513939; PP2300513942 PP2300513997; PP2300514000	6	312.911.450
4.	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA	PP2300513925; PP2300513927 PP2300513944; PP2300514033	4	531.387.150
5.	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TƯỜNG KHUÊ	PP2300514118; PP2300514119	2	29.524.480
6.	CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁNH PHONG VIỆT NAM	PP2300513947; PP2300513948 PP2300513949; PP2300513950 PP2300513951; PP2300513952 PP2300513953; PP2300513956 PP2300513957; PP2300513962	10	960.129.355
7.	CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE	PP2300513926; PP2300513960 PP2300513976	3	54.542.800
8.	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIMEC	PP2300514122	1	7.938.000
9.	CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TRỌNG TÍN	PP2300513963; PP2300513964 PP2300513978; PP2300514010 PP2300514011; PP2300514026 PP2300514125; PP2300514126	8	212.788.359

STT	Tên nhà thầu	Mã phần (lô) trúng thầu	Số mặt hàng trúng thầu	Thành tiền trúng thầu (VNĐ)
10.	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG THỊNH	PP2300514128; PP2300514129 PP2300514131; PP2300514132 PP2300514133; PP2300514134 PP2300514135; PP2300514136 PP2300514137; PP2300514138 PP2300514139; PP2300514140	12	14.803.900
11.	CÔNG TY TNHH DP TBVTYT B.T.D	PP2300513929; PP2300513930	2	14.535.000
12.	CÔNG TY TNHH DƯỢC KIM ĐÔ	PP2300513943; PP2300513945 PP2300513946	3	52.512.800
13.	CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ XANH	PP2300514030	1	30.960.000
14.	CÔNG TY TNHH KỸ THƯƠNG MINH LONG	PP2300514001; PP2300514002 PP2300514057	3	175.354.862
15.	CÔNG TY TNHH LAVICOM	PP2300514050; PP2300514055	2	69.400.000
16.	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÂN THÔNG	PP2300514038; PP2300514039	2	21.393.150
17.	CÔNG TY TNHH SG PHARMA	PP2300514052; PP2300514053	2	273.652.000
18.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ & HÓA CHẤT DANAFACO	PP2300513969	1	90.562.680
19.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC KỸ THUẬT VIỆT HUY	PP2300514063; PP2300514064 PP2300514065; PP2300514066 PP2300514067; PP2300514068 PP2300514069; PP2300514070 PP2300514073	9	740.432.280
20.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QMEDIC	PP2300514071; PP2300514072	2	348.414.000
21.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ 2T	PP2300513954; PP2300513955 PP2300514043	3	143.640.000
22.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH MINH	PP2300514059; PP2300514060 PP2300514061; PP2300514062	4	156.851.600

STT	Tên nhà thầu	Mã phân (lô) trúng thầu	Số mặt hàng trúng thầu	Thành tiền trúng thầu (VNĐ)
23.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ ĐỈNH CAO	PP2300513992; PP2300513993 PP2300513994; PP2300513995	4	364.395.555
24.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ GREEN MEDICAL	PP2300514003; PP2300514007 PP2300514008; PP2300514018 PP2300514019; PP2300514123	6	466.717.000
25.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG GIA HUY	PP2300513983; PP2300513984 PP2300513985; PP2300513986 PP2300513998; PP2300514020 PP2300514034	7	507.258.204
26.	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ QUANG TRUNG	PP2300513970; PP2300513973 PP2300514048	3	44.310.952
27.	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ THIẾT BỊ Y TẾ - KHOA HỌC KỸ THUẬT M.E.D.I.C	PP2300513922; PP2300513937 PP2300513958; PP2300514005 PP2300514006; PP2300514009 PP2300514013; PP2300514045 PP2300514049; PP2300514056 PP2300514058; PP2300514120 PP2300514124; PP2300514127	14	584.762.746
28.	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ Y TẾ Á CHÂU	PP2300514042	1	55.500.000
29.	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT ANH KHÔI	PP2300514074; PP2300514075 PP2300514076; PP2300514077 PP2300514078; PP2300514079 PP2300514080; PP2300514081 PP2300514082; PP2300514083 PP2300514084; PP2300514085 PP2300514086; PP2300514087 PP2300514088; PP2300514089 PP2300514090; PP2300514091 PP2300514092; PP2300514093 PP2300514094; PP2300514095 PP2300514096; PP2300514097 PP2300514098; PP2300514099 PP2300514100; PP2300514101 PP2300514102; PP2300514103 PP2300514104; PP2300514105 PP2300514106; PP2300514107 PP2300514108; PP2300514109 PP2300514110; PP2300514111	44	2.470.674.000



STT	Tên nhà thầu	Mã phần (lô) trúng thầu	Số mặt hàng trúng thầu	Thành tiền trúng thầu (VNĐ)
		PP2300514112; PP2300514113 PP2300514114; PP2300514115 PP2300514116; PP2300514117		
30.	CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ Y TẾ B.M.S	PP2300514015; PP2300514016	2	78.850.000
31.	CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG ÁNH DƯƠNG	PP2300513996	1	22.005.900
32.	Công ty TNHH y tế Bình Minh	PP2300513961; PP2300513974 PP2300513982; PP2300513987 PP2300513988; PP2300513989 PP2300513990; PP2300513991 PP2300514027; PP2300514037 PP2300514044	11	104.718.180
33.	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAN TIẾN	PP2300513972; PP2300514121	2	50.661.600
34.	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ	PP2300513920; PP2300513921 PP2300513923; PP2300513959 PP2300514014; PP2300514036	6	93.580.480
35.	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ DANAMECO	PP2300513924; PP2300513940 PP2300513941; PP2300514029 PP2300514031; PP2300514032	6	149.725.522
36.	TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NAM - CTCP	PP2300514054	1	124.000.000
TỔNG CỘNG:		36 CÔNG TY	210	9.832.246.153

(Bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm ba mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi sáu nghìn, một trăm năm mươi ba đồng).

Chi tiết các mặt hàng trúng thầu tại Phụ lục đính kèm.

Điều 2: Căn cứ kết quả lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, khoa Dược phối hợp với Phòng Tài chính kế toán thông báo kết quả này đến tất cả các nhà thầu tham dự và chuẩn bị các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu theo đúng quy định hiện hành. Khoa Dược và phòng Tài chính kế toán có trách nhiệm hoàn thiện, trình chủ đầu tư ký kết hợp đồng.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Khoa Dược, phòng Tài chính - kế toán, Bên mời thầu bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Mh*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KD, TCKT.



Nguyễn Thanh Hùng

ĐÀ NẴNG